

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế
của trường Đại học Khánh Hòa năm học 2021 – 2022
(Khoa Du lịch)**

C. Công khai thông tin về môn học năm học 2022 – 2023

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (KHÁCH SẠN - NHÀ HÀNG) KHÓA 4					
1	Quản trị đầu tư khách sạn - nhà hàng	Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về: các vấn đề cơ của dự án và quản lý dự án; Về công việc, vai trò cũng như các kỹ năng, phẩm chất cần thiết của nhà quản lý dự án. Sau đó hiểu phân tích các bước để hình thành dự án. Các phương pháp đánh giá và so sánh lựa chọn dự án cùng với các phương pháp ra quyết định với nhiều mục tiêu như chất lượng, chi phí và thời gian của dự án. Phân tích các cấu trúc tổ chức của quản lý dự án. Phân tích các vấn đề liên quan đến nhóm và lãnh đạo dự án.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Quản trị chất lượng dịch vụ	Học phần trang bị cho Sinh viên những kiến thức tổng quát chất lượng dịch vụ và quản trị chất lượng dịch vụ trong nền kinh tế thị trường; Nhằm giúp Sinh viên vận dụng các kiến thức và kỹ năng trong việc quá trình sử dụng phương pháp, công cụ để đo lường, đánh giá chất lượng dịch vụ, cũng như ứng dụng hệ thống nhằm quản lý chất lượng dịch vụ để đảm bảo và nâng cao chất lượng dịch vụ.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
3	Quản trị khu du lịch và nghỉ dưỡng	Học phần cung cấp cho Sinh viên những kiến thức tổng quan về Khu du lịch và nghỉ dưỡng; Giúp Sinh viên biết được một số kiến thức cơ bản về Khu du lịch và nghỉ dưỡng; tác động của Khu du lịch và nghỉ dưỡng đến lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường có liên quan đến tiến trình hoạch định và phát triển khu du lịch. Ngoài ra, giúp Sinh viên hiểu rõ bản chất và đặc điểm mô hình tổ chức quản lý kinh doanh loại hình Khu du lịch và nghỉ dưỡng; quá trình hoạch định Khu du lịch, các khu vực vui chơi giải trí và hoạch định một số khu liên hợp thể thao trong khu du lịch.	2	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
4	Tổ chức sự kiện	Học phần giúp sinh viên nắm rõ khái niệm và phân loại sự kiện và những yếu tố ảnh hưởng tới tổ chức sự kiện. Hiểu rõ một số thủ tục cần thiết khi điều hành, tổ chức sự kiện. Biết lập dự toán ngân sách và lên kế hoạch tổ chức sự kiện.	2	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Quản trị rủi ro	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản sau: Khái niệm, các nguyên tắc, nội dung của quản trị rủi ro; Phân tích sâu các nội dung của quản trị rủi ro bao gồm: Nhận dạng, phân tích rủi ro; Kiểm soát và tài trợ rủi ro; Vận dụng quản trị rủi ro trong quản trị rủi ro nhân lực, quản trị rủi ro tài sản của doanh nghiệp.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
6	Thực tập tốt nghiệp	Hoàn thành các học phần bắt buộc từ học kỳ I – học kỳ VII. Thực tập tốt nghiệp của sinh viên (10 tuần) ở các doanh nghiệp lưu trú hoặc cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch. Kết thúc thực tập, sinh viên phải làm báo cáo thực tập tốt nghiệp.	8	Học kỳ 2	Thành lập hội đồng đánh giá hoạt động thực tập tốt nghiệp theo quy chế
7	Khóa luận tốt nghiệp	Sinh viên <u>đạt kết quả</u> học tập từ loại Khá trở lên ($\text{ĐTBHT} \geq 7,00$). Sau khi hoàn thành chương trình khóa học, sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp hoặc học 3 học phần (10 tín chỉ) để được xét công nhận tốt nghiệp. Khóa luận tốt nghiệp giúp sinh viên hệ thống hóa các kiến thức, kỹ năng và vận dụng vào đề tài khóa luận tốt nghiệp khoa học và sáng tạo. Rèn luyện và nâng cao khả năng tư duy, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách độc lập và sáng tạo. Rèn luyện cho sinh viên tính tự vận động, độc lập trong nghiên cứu và phát huy sở trường của mình trong công trình nghiên cứu khoa học.	10	Theo quyết định giao đề tài khóa luận tốt nghiệp	Thành lập hội đồng đánh giá Khóa luận tốt nghiệp theo quy chế

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
<i>Học phần thay thế khóa luận</i>					
8	Quản trị kinh doanh lý hành	Học phần trang bị cho Sinh viên những kiến thức cơ bản để thành lập một công ty lý hành nội địa và quốc tế hay đại lý lý hành. Giúp Sinh viên biết được các thức thiết kế chương trình tour du lịch. Nắm được cách thức xây dựng giá cho chương trình tour. Biết cách thức quảng cáo, bán, ký kết hợp đồng và hồ sơ quyết toán hợp đồng.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
9	Quản trị hội nghị và yến tiệc	Học phần cung cấp cho Sinh viên những kiến thức tổng quan về hoạt động kinh doanh lưu trú, nắm rõ tổ chức bộ máy và quản trị nguồn nhân lực trong khách sạn. Đồng thời nhà quản trị sẽ biết các điều hành kinh doanh loại hình dịch vụ lưu trú, công tác Marketing của khách sạn, cũng như phân tích được tình hình tài chính của doanh nghiệp khách sạn...	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
10	Hành vi tổ chức	Học phần trang bị cho Sinh viên những kiến thức cơ bản về hành vi tổ chức như: Vai trò, chức năng hành vi tổ chức; các cơ sở của hành vi cá nhân, cơ sở hành vi nhóm, Một số vấn đề về cơ cấu tổ chức...	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
11	Quản trị quan hệ khách hàng	Học phần quản trị quan hệ khách hàng nhằm phát triển các kiến thức cơ bản về việc tổ chức và điều hành các hoạt động quản trị thông tin khách hàng và mối quan hệ giữa tổ chức với khách hàng.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Cụ thể, môn học này trang bị cho Sinh viên các kiến thức cơ bản về vai trò và tầm quan trọng của quản trị quan hệ khách hàng, chiến lược quan hệ khách hàng, quản trị cơ sở dữ liệu khách hàng, quản trị xung đột và duy trì sự hài lòng của khách hàng. Môn học cũng cung cấp kiến thức về kiểm tra đánh giá và điều chỉnh hoạt động quản trị quan hệ khách hàng.			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (KHÁCH SẠN - NHÀ HÀNG) KHÓA 5					
1	Quản trị nguồn nhân lực	Nắm được những kiến thức cơ bản và sử dụng các công cụ trong quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp. Biết cách thức tiến hành hoạch định nguồn nhân lực cho tổ chức, phân tích công việc, và quy trình tuyển dụng nguồn nhân lực. Nắm các phương pháp đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng như các phương pháp đánh giá thành tích nhân viên trong một doanh nghiệp	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Luật du lịch	Nắm vững những kiến thức cơ bản về Luật Du lịch và các văn bản Quy phạm pháp luật liên quan đến các hoạt động du lịch mà pháp luật quy định trong hoạt động kinh doanh các cơ sở lưu trú du lịch, hướng dẫn viên du lịch; việc kinh doanh lữ hành du lịch; khách du lịch; vận chuyển khách du lịch; việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch;...Hiểu những điều cần lưu ý khi tham gia hoạt động du lịch mà các văn bản pháp luật khác có liên quan.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Quản trị Bar	Nắm niền thức công thức cơ bản về các loại rượu và cách thức pha chế, phục vụ nhà hàng, phục vụ bar. Hiểu được văn hóa ứng xử, giao tiếp trong khi phục vụ.	2	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Thực hành)
4	Tiếng Anh chuyên ngành lưu trú 2	Nắm cấu trúc giao tiếp tiếng Anh trong bộ phận buồng. Biết được những cấu trúc ngôn ngữ đọc, viết, nghe, nói trong công việc làm buồng và có kiến thức về văn hóa nhằm phục vụ cho việc giao tiếp có hiệu quả bằng tiếng Anh trong bộ phận buồng.	2	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Vấn đáp)
5	Thực tế bộ môn QTKD KSNH 3	Hiểu cách thức tổ chức, hoạt động, vận hành một chương trình sự kiện: gala dinner/ gala party,...tại một Resort/ Khách sạn/ doanh nghiệp trong hay ngoài địa phương. Biết tiến trình tổ chức, quy trình thực hiện một chương trình event/ gala dinner/ gala party.	1	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
6	Quản trị buồng phòng	Biết những kiến thức cơ bản về quản lý, tổ chức hoạt động của bộ phận buồng; Nắm rõ các chức năng và tầm quan trọng của bộ phận buồng; Nắm rõ các quy trình vệ sinh buồng; quy trình tổ chức phục vụ khách lưu trú.	4	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Thực hành)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
7	Tiếng Anh chuyên ngành ẩm thực	Nắm kiến thức cơ bản về một số cấu trúc giao tiếp tiếng Anh trong lĩnh vực nhà hàng. Biết được những cấu trúc ngôn ngữ đọc, viết, nghe, nói trong công việc làm bồi bàn, bếp và có kiến thức về văn hóa nhằm phục vụ cho việc giao tiếp có hiệu quả bằng tiếng Anh trong bộ phận nhà hàng.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Vấn đáp)
8	Văn hóa doanh nghiệp	Nắm những kiến thức cơ bản về văn hóa kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp và đạo đức trong kinh doanh. Hiểu các biện pháp để xây dựng văn hóa doanh nghiệp cũng như quản lý những thay đổi văn hóa doanh nghiệp.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
9	Quản trị kinh doanh khách sạn	Nắm những kiến thức cơ sở và chuyên sâu về mặt lý luận khoa học trong công tác quản trị khách sạn; Biết cách thức tổ chức, điều hành, kiểm tra, giám sát các bộ phận cũng như các hoạt động cơ bản của một khách sạn theo tiêu chuẩn quốc tế; Nắm chắc những vấn đề quản trị nguồn nhân lực, các chiến lược kinh doanh, bán sản phẩm, công tác quản trị chất lượng dịch vụ hiệu quả.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
10	Quản trị ẩm thực 2	Hiểu những kiến thức cơ bản về tổ chức kinh doanh ẩm thực, mô hình tổ chức ăn uống của một bộ phận ẩm thực trong khách sạn hoặc nhà hàng độc lập; Tổ chức từng bộ phận tác nghiệp trong bộ phận ẩm thực như bàn, bar, bếp. Biết phân tích hiệu quả kinh doanh trong bộ phận ẩm thực.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
11	Quản trị chiến lược	Nắm những nội dung cơ bản về quản trị chiến lược. Hiểu được cách thức hoạch định, thực hiện, đánh giá và điều chỉnh chiến lược của doanh nghiệp và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp trong điều kiện hội nhập quốc tế.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (KHÁCH SẠN - NHÀ HÀNG) KHÓA 6					
1	Kinh tế học vi mô	Nắm được các nguyên lý của kinh tế vi mô như lý thuyết cung cầu, lý thuyết hành vi người tiêu dùng, lý thuyết cạnh tranh, lý thuyết lựa chọn kinh tế và ảnh hưởng của quy luật kinh tế. Từ đó, phân tích, đánh giá và vận dụng trong thực tiễn quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành kinh tế.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Marketing căn bản	Trang bị kiến thức cơ bản về marketing gồm: Khái quát chung về Marketing, vai trò và tầm quan trọng của Marketing trong nền kinh tế thị trường. Nắm bắt tốt quy trình Marketing, nghiên cứu thị trường, các chiến lược: “sản phẩm, giá, phân phối và xúc tiến” sử dụng như thế nào trong lĩnh vực kinh doanh nhà hàng khách sạn hiệu quả.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
3	Quản trị ẩm thực 1	Nắm được những kiến thức cơ bản trong Quản trị ẩm thực. Tiêu chuẩn quản lý và phục vụ. Biết được cách ứng xử, giao tiếp trong khi phục vụ, xử lý các tình huống gặp phải trong quản trị ẩm thực. Thực hiện thành tạo các động tác cơ bản của người phục vụ bàn	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
					- Thi cuối kỳ: 50% (Thực hành)
4	Văn hóa và nghệ thuật ẩm thực trong du lịch	Biết cơ bản về Văn hoá ẩm thực Việt Nam và so sánh với các nước khác trên thế giới. Nắm vững các cơ cấu và tính chất bữa ăn, không gian, thời gian, phong cách ăn uống truyền thống của người Việt Nam và xu thế biến đổi văn hoá ẩm thực của người Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
5	Quản trị tài chính doanh nghiệp	Nắm những khái niệm, nguyên tắc và kỹ thuật cơ bản của quản trị tài chính và ứng dụng những nguyên tắc này trong việc ra quyết định của giám đốc tài chính. Biết cách ra quyết định đầu tư, phân tích báo cáo tài chính, dự báo và lên kế hoạch tài chính, phân tích các dự án để ra quyết định đầu tư dài hạn đến phân tích các nguồn tài trợ sẵn có để quyết định phương án huy động vốn	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
6	Quản trị tiền sảnh	Biết những nội dung cơ bản về quản trị tác nghiệp bộ phận tiền sảnh. Nắm vững các giai đoạn trong quy trình phục vụ khách của khách sạn Hiểu được mối quan hệ của bộ phận lễ tân với các bộ phận khác trong các cơ sở lưu trú du lịch.	4	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Thực hành)
7	Tiếng Anh chuyên	Biết một số cấu trúc giao tiếp tiếng Anh chuyên ngành trong bộ phận lưu trú cụ thể tại bộ phận Lễ tân; Biết cách giao tiếp qua điện	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	ngành lưu trú 1	thoại; Nắm vững cách thức đặt phòng và quy trình đặt phòng; quy trình nhận khách; quy trình trả phòng.			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Vấn đáp)
8	Quản trị thương hiệu	Nắm được những thuật ngữ chuyên môn, kiến thức cơ bản về thương hiệu. Hiểu được những khía cạnh chủ yếu của tiến trình quản trị thương hiệu. Biết khái quát những công việc, nhiệm vụ, vai trò của nhà quản trị thương hiệu và môi trường làm việc trong lĩnh vực quản trị thương hiệu	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
9	Thực tế bộ môn 2	Biết được cách thức tổ chức, hoạt động, vận hành các sản phẩm, dịch vụ trong ngành du lịch. Nắm những hoạt động, dịch vụ chính trong ngành du lịch. Biết thông tin để tổ chức một chuyến tour du lịch, môi trường làm việc của từng đơn vị cung cấp sản phẩm dịch vụ, quy định của ngành và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch	1	Học kỳ 2	- GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (QUẢN LÝ BÁN LẺ) KHÓA 5					
1	Quản trị nguồn nhân lực	Nắm được những kiến thức cơ bản và sử dụng các công cụ trong quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp. Biết cách thức tiến hành hoạch định nguồn nhân lực cho tổ chức, phân tích công việc, và quy trình tuyển dụng nguồn nhân lực. Nắm các phương pháp đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cũng như các phương pháp đánh giá thành tích nhân viên trong một doanh nghiệp	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Marketing dịch vụ	Học phần marketing dịch vụ giới thiệu và giúp sinh viên biết được những vấn đề liên quan đến marketing dịch vụ, so sánh sự khác nhau và giống nhau giữa marketing dịch vụ và marketing sản phẩm hữu hình. Giúp sinh viên hiểu được sự khác nhau giữa dịch vụ với hàng hóa vật chất và nhận biết bản chất của Marketing dịch vụ; phân tích và đánh giá các chiến lược marketing trong kinh doanh dịch vụ; xây dựng chiến lược định vị dịch vụ dựa vào mối quan hệ giữa định vị - dịch vụ - cấu trúc.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (vVết)
3	Tiếng Anh chuyên ngành Bán lẻ 2	Học phần này giúp cho sinh viên có khả năng sử dụng Tiếng Anh trong việc viết văn bản, thư tín trong kinh doanh bán lẻ; Trả lời các phần nản của khách qua thư tín; Cách viết một email xin lỗi khách hàng...	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Vấn đáp)
4	Quản trị tài chính	Học phần quản trị tài chính cung cấp cho người học những kiến thức về quản trị tài chính doanh nghiệp, phục vụ cho nhà quản trị đạt được mục tiêu tối đa hóa giá trị lợi nhuận. Học phần cũng sẽ trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản như: phân tích báo cáo tài chính, hoạch định tài chính, quản trị vốn luân chuyển, ngân sách đầu tư, chi phí vốn. Hơn nữa, học phần còn trang bị cho Sinh viên những hiểu biết về giá trị thời gian của tiền tệ nhằm hỗ trợ cho việc ra quyết định tài chính trong dài hạn và ngắn hạn.	3		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
5	Thực tế bộ môn QTKD KSNH 3	Giúp sinh viên hiểu cách thức tổ chức, hoạt động, vận hành cửa hàng tiện lợi tại doanh nghiệp trong hay ngoài địa phương; Xác định tiến trình tổ chức, thực hiện một cửa hàng tiện lợi; Tìm hiểu các sản phẩm, dịch vụ cung cấp của cửa hàng tiện lợi; Quan sát các quy trình thực hiện các kỹ năng nghề; cách thức tổ chức vận hành cửa hàng tiện lợi.	1	Học kỳ 2	- GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
6	Quản trị chuỗi cung ứng	Quản trị chuỗi cung ứng dịch vụ là môn học nghiên cứu các hoạt động tổ chức, xây dựng, và quản lý hoạt động cung ứng dịch vụ trong doanh nghiệp đặc biệt là doanh nghiệp du lịch. Điểm trọng yếu ở đây là giúp sinh viên có cái nhìn mới, hiểu quản lý chuỗi cung ứng dịch vụ như một nghề chuyên môn và có vai trò rất quan trọng để nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển kinh tế hiện nay. Môn học giới thiệu các khái niệm, định nghĩa, quan điểm, giá trị, mục đích, phương pháp, và các kỹ thuật xây dựng hệ thống quản lý chuỗi cung ứng dịch vụ để người học có được cái nhìn tổng quát trước khi đi vào chuyên sâu	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
7	Bán lẻ điện tử	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về bán lẻ điện tử; Xây dựng chiến lược marketing trực tuyến trong bán lẻ điện tử; Chiến lược bán hàng trong bán lẻ điện tử; Quản lý nguồn nhân lực trong hoạt động bán lẻ điện tử	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Quản trị tài sản	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về tài sản, quản lý tài sản, định giá tài sản và xác định giá trị doanh nghiệp.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
9	Quản trị bán hàng	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo chuyên ngành quản trị kinh doanh bán lẻ, bao gồm các nội dung chủ yếu như: Khái niệm và vai trò của Quản trị bán hàng trong doanh nghiệp; Xây dựng kế hoạch bán hàng của doanh nghiệp; Tổ chức mạng lưới bán hàng của doanh nghiệp; Tổ chức lực lượng bán hàng của doanh nghiệp; Kiểm soát bán hàng của doanh nghiệp; Các hoạt động hỗ trợ bán hàng của doanh nghiệp	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
10	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về nghiên cứu khoa học; cách thức trình bày bản báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên nắm được qui trình tiến hành một nghiên cứu khoa học	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (QUẢN LÝ BÁN LẺ) KHÓA 6					
1	Trung bày hàng hóa	Học phần trang bị các nội dung về vai trò và tầm quan trọng của trung bày hàng hóa, các kiểu trung bày hàng hóa, các phương pháp	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trung bày hàng hóa, các yếu tố ảnh hưởng đến trung bày hàng hóa, mối liên hệ giữa trung bày hàng hóa với hành vi khách hàng, các nguyên tắc trong trung bày hàng hóa tại các cửa hàng bán lẻ. Thực hiện được các kỹ năng trung bày hàng hóa tại các cửa hàng, siêu thị.			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Nguyên lý kế toán	Học phần cung cấp một số vấn đề chung về kế toán. Trình bày và giải thích được các đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán như tính giá các đối tượng kế toán, tài khoản kế toán và ghi sổ kép, báo cáo kế toán, chứng từ kế toán và kiểm kê.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
3	Nghiệp vụ bán hàng	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng và nghiệp vụ liên quan đến công việc bán hàng của doanh nghiệp. Sau khi học xong, sinh viên có thể hiểu một cách rõ ràng và cụ thể các yêu cầu đối với người bán hàng, cách tiếp cận và bán hàng hiệu quả với thái độ phục vụ tận tâm, văn minh, lịch sự, biết cách trung bày hàng hoá, có thể xây dựng được quy trình bán hàng trong khu vực quản lý, tìm kiếm khách hàng tiềm năng, thiết lập cuộc hẹn, tiếp xúc khách hàng và biết cách giải quyết một số mâu thuẫn, rắc rối cơ bản với khách hàng.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
4	Luật kinh tế	Môn học giới thiệu các khái niệm chung cơ bản nhất về ngành Luật Kinh Tế dưới góc độ của khoa học pháp lý. Trên cơ sở đó, đi vào phân tích các chế định pháp lý về tổ chức các doanh nghiệp, hợp	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đồng kinh tế, phá sản và tài phán trong kinh doanh. Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết chung nhất về hệ thống luật kinh tế Việt Nam, giúp sinh viên có thể dễ dàng tìm hiểu thực trạng hiện nay của việc điều chỉnh các quan hệ kinh tế bằng pháp luật			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
5	Quản trị quan hệ khách hàng	Học phần cung cấp các nội dung chủ yếu như: Tổng quan về khách hàng. Quan hệ khách hàng. Kỹ năng chăm sóc khách hàng. Kỹ năng giao dịch với khách hàng. Xử lý than phiền, khiếu nại của khách hàng	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
6	Tiếng Anh chuyên ngành Bán lẻ 1	Cung cấp những kiến thức ngôn ngữ cơ bản giao tiếp trang trọng trong các cuộc họp, hội nghị, thương thuyết khi làm việc trong môi trường văn phòng các công ty, doanh nghiệp kinh doanh bán lẻ.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Vấn đáp)
7	Kế toán bán lẻ	Học phần trang bị các nội dung về: Kế toán tiền và các khoản phải thu, kế toán hàng tồn kho, kế toán nợ phải trả, kế toán thuế và khai báo thuế, kế toán doanh thu – chi phí – xác định kết quả kinh doanh, kế toán các giao dịch ngoại tệ, đặc điểm kế toán hoạt động kinh doanh ở các doanh nghiệp thương mại cũng như kinh doanh bán lẻ.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Nghiệp vụ thu ngân	Học phần trang bị các kiến thức tổng thể về vai trò và kỹ năng cần thiết của nhân viên thu ngân, nắm được các trang thiết bị, tiện nghi, công cụ và phần mềm thu ngân, nắm được quy trình vệ sinh thanh toán, quy trình phục vụ, chăm sóc khách hàng, quy trình kiểm tra hàng hoá và đóng gói sản phẩm cho khách hàng, giải quyết những mâu thuẫn nội bộ, thắc mắc, phàn nàn của khách hàng,...	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
9	Thực tế bộ môn 2	Học phần giúp sinh viên tìm hiểu, nắm rõ hơn về kỹ năng tổ chức, vận hành trong doanh nghiệp và các kỹ năng cụ thể của từng nghề khi thực hiện công việc. Trang bị những kỹ năng chuyên sâu về nghiệp vụ bán hàng, trưng bày hàng hóa tại các cửa hàng, siêu thị, trung tâm thương mại. Rèn luyện kỹ năng viết báo cáo.	1	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
10	Thanh toán quốc tế	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức về thị trường ngoại hối, tỷ giá hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh, phòng ngừa rủi ro ngoại hối, các phương tiện dùng trong thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán trong hoạt động thương mại quốc tế.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
11	Quan hệ công chúng và truyền thông	Học phần cung cấp những kiến thức về vai trò quan hệ công chúng và truyền thông trong hoạt động của doanh nghiệp, quy trình hoạch định chương trình PR, các công cụ thực thi chính của PR, đánh giá hiệu quả chương trình PR. Ngoài ra, môn học còn đi tìm hiểu các hoạt động PR cụ thể trong doanh nghiệp và những yêu cầu đối với người làm PR.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (QUẢN LÝ BÁN LẺ) KHÓA 7					
1	Nhập môn Quản lý bán lẻ	Cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống bán lẻ, vai trò và môi trường hoạt động của ngành kinh doanh bán lẻ, các quy luật các nguyên tắc, phương pháp và công cụ trong quản trị kinh doanh bán lẻ, các chức năng quản trị kinh doanh bán lẻ, hệ thống kinh doanh bán lẻ tại Việt Nam, xu hướng phát triển ngành bán lẻ trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.	2	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Kỹ năng giao tiếp	Học phần cung cấp các kiến thức về: hoạt động giao tiếp, nghi thức giao tiếp. Kỹ năng giao tiếp ứng xử trong cuộc sống hàng ngày, kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động kinh doanh bán lẻ. Học phần định hướng giải quyết các bài tập tình huống và rèn luyện các kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động bán hàng, chăm sóc khách hàng.	2	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Quản trị học	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về quản trị như: khái niệm và bản chất của quản trị. Nhà quản trị. Môi trường quản trị. Các lý thuyết quản trị. Các mô hình và khái niệm cơ bản được các nhà quản trị trong tổ chức sử dụng để đưa ra các quyết định. Bốn chức năng quản trị cơ bản: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
4	Marketing căn bản	Học phần cung cấp một số kiến thức cơ bản về các kiến thức về marketing gồm: Khái quát chung về Marketing, vai trò và tầm quan trọng của Marketing trong nền kinh tế thị trường, nghiên cứu thị trường, các chiến lược về sản phẩm, chiến lược về giá, chiến lược phân phối và chiến lược xúc tiến.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
5	Kinh tế học	Học phần cung cấp các nội dung chính sau: Khái quát chung về kinh tế học và nền kinh tế. Cung - cầu và thị trường hàng hoá. Lý thuyết về sự lựa chọn của người tiêu dùng và của doanh nghiệp, thị trường. Một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô. Tổng cung - tổng cầu của nền kinh tế và các chính sách kinh tế vĩ mô. Tiền tệ - thất nghiệp - lạm phát - thương mại quốc tế.	4	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
6	Văn hóa doanh nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về văn hóa doanh nghiệp. Giúp Sinh viên biết cách thức xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Nắm rõ khái niệm và vai trò đạo đức kinh doanh và các triết lý đạo đức kinh doanh cũng như các các nghĩa vụ và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Nắm vững chuẩn mực đạo đức	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong hoạt động kinh doanh và chuẩn mực đạo đức trong hoạt động nghề nghiệp. Ngoài ra môn học còn giúp giúp viên biết được văn hóa ứng xử trong nội bộ doanh nghiệp, trong xây dựng và phát triển thương hiệu cũng như trong trong hoạt động Marketing, đàm phán và thương lượng trong hoạt động kinh doanh.			
7	Thực tế bộ môn 1	Nâng cao ý thức chấp hành các nội quy, quy định và doanh nghiệp. Hình thành ý thức nghề nghiệp, nâng cao lòng yêu nghề và ứng xử văn hóa trong ngành Bán lẻ.- Giúp Sinh viên định hướng, làm quen và học hỏi những kinh nghiệm trong công việc. Biết thêm thông tin về cách thức tổ chức hoạt động, sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp. Củng cố, rèn luyện và bổ sung những kiến thức mới cho Sinh viên.	1	Học kỳ 2	- GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (MARKETING) KHÓA 6					
1	Kinh tế vĩ mô	Học phần bao gồm những kiến thức kinh tế vi mô cơ bản: kinh tế học vi mô và những vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp; cung cầu và giá cả hàng hóa; hành vi của doanh nghiệp và người tiêu dùng; lý thuyết về các loại hình thị trường và sự lựa chọn tối ưu của doanh nghiệp; và vai trò của chính phủ trong nền kinh tế thị trường tác động đến hoạt động kinh tế vi mô.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Nghiên cứu Marketing	Việc hiểu biết thuần thục về nghiên cứu thị trường đã trở thành một nhu cầu quan trọng trong doanh nghiệp, đặc biệt trong môi trường marketing đang thay đổi từng ngày và cạnh tranh gay gắt như hiện	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nay. Học phần chú trọng vào các lý thuyết cơ bản và cách thức thực hành nghiên cứu Marketing; từ việc xác định vấn đề nghiên cứu, lựa chọn phương pháp nghiên cứu, thu thập dữ liệu để chuẩn bị cho việc xử lý phân tích dữ liệu và viết báo cáo nghiên cứu,...			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
3	Quản trị nguồn nhân lực	Học phần này nhằm phát triển khả năng của người học trong việc trang bị những kiến thức tổng quan và ứng dụng kiến thức trong công tác quản trị nguồn nhân lực để lập kế hoạch, thu hút, tuyển dụng, đào tạo, phát triển và đánh giá người lao động trong một tổ chức.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
4	Nguyên lý kế toán	Học phần này giúp cho sinh viên nắm được một số vấn đề chung về kế toán. Trình bày và giải thích được các đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán như tính giá các đối tượng kế toán, tài khoản kế toán và ghi sổ kép, báo cáo kế toán, sổ sách kế toán, chứng từ kế toán và kiểm kê. Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên nắm được đặc điểm kế toán hoạt động kinh doanh ở các loại hình dịch vụ.	3	Học kỳ 1	Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
5	Quản trị chất lượng	Học phần trang bị cho Sinh viên những kiến thức tổng quát chất lượng dịch vụ và quản trị chất lượng dịch vụ trong nền kinh tế thị trường; Nhằm giúp Sinh viên vận dụng các kiến thức và kỹ năng trong việc quá trình sử dụng phương pháp, công cụ để đo lường, đánh giá chất lượng dịch vụ, cũng như ứng dụng hệ thống nhằm	3	Học kỳ 2	Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quản lý chất lượng dịch vụ để đảm bảo và nâng cao chất lượng dịch vụ.			
6	Marketing công nghệ số (Digital Marketing)	Học phần này sẽ hướng dẫn sinh viên cách thức sử dụng các công cụ marketing trực tuyến như: website, các kênh quảng cáo trực tuyến, mạng xã hội Facebook, Blog, Email marketing, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm SEO, PR trực tuyến... Và sau đó sinh viên có thể dễ dàng lập kế hoạch marketing trực tuyến, thực thi kế hoạch và đánh giá nó.	3	Học kỳ 2	Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
7	Hành vi khách hàng	Học phần này cung cấp cho người học những vấn đề cơ bản về hành vi mua của người tiêu dùng gồm: Khách hàng cá nhân và người tiêu dùng tổ chức; Các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi khách hàng cá nhân; Thị trường tổ chức và hành vi mua của khách hàng tổ chức	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
8	Marketing dịch vụ	Học phần marketing dịch vụ giới thiệu và giúp sinh viên biết được những vấn đề liên quan đến marketing dịch vụ, so sánh sự khác nhau và giống nhau giữa marketing dịch vụ và marketing sản phẩm hữu hình. Học phần cũng giúp sinh viên hiểu được sự khác nhau giữa dịch vụ với hàng hóa vật chất và nhận biết bản chất của Marketing dịch vụ; Phân tích và đánh giá các chiến lược marketing trong kinh doanh dịch vụ; xây dựng chiến lược định vị dịch vụ dựa vào mối quan hệ giữa định vị - dịch vụ - cấu trúc;	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Thực tế chuyên môn 2	Học phần giúp sinh viên quan sát tìm hiểu về các bộ phận trực tiếp và gián tiếp trong lĩnh vực marketing; Tìm hiểu từng vị trí công việc trong các bộ phận của doanh nghiệp; Tìm hiểu các thông tin về doanh nghiệp, môi trường làm việc, các quy định của ngành nói chung; Quan sát các quy trình thực hiện các kỹ năng nghề; cách thức tổ chức vận hành các hoạt động của các bộ phận trong các doanh nghiệp.	1	Học kỳ 2	- GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (MARKETING) KHÓA 7					
1	Marketing căn bản	Học phần cung cấp một số kiến thức cơ bản về marketing gồm: Khái quát chung về Marketing, vai trò và tầm quan trọng của Marketing trong nền kinh tế thị trường, nghiên cứu thị trường, các chiến lược về sản phẩm, chiến lược về giá, chiến lược phân phối và chiến lược xúc tiến.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Kỹ năng giao tiếp	Học phần cung cấp các kiến thức về: hoạt động giao tiếp, nghi thức giao tiếp. Kỹ năng giao tiếp ứng xử trong cuộc sống hàng ngày, kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động kinh doanh bán lẻ. Học phần định hướng giải quyết các bài tập tình huống và rèn luyện các kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động bán hàng, chăm sóc khách hàng.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
3	Quản trị học	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về quản trị như: khái niệm và bản chất của quản trị, nhà quản trị, môi trường quản trị,	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các lý thuyết quản trị. Các mô hình và khái niệm cơ bản được các nhà quản trị trong tổ chức sử dụng để đưa ra các quyết định. Bốn chức năng quản trị cơ bản: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra.			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
4	Kinh tế vi mô	Môn học bao gồm những kiến thức kinh tế vi mô cơ bản: kinh tế học vi mô và những vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp; cung cầu và giá cả hàng hóa; hành vi của doanh nghiệp và người tiêu dùng; lý thuyết về các loại hình thị trường và sự lựa chọn tối ưu của doanh nghiệp; vai trò của chính phủ trong nền kinh tế thị trường tác động đến hoạt động kinh tế vi mô.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
5	Quản trị kinh doanh	Nhập môn Quản trị kinh doanh là môn khoa học về quản trị kinh doanh. Học phần nhập môn quản trị kinh doanh kế thừa, phát triển các lý thuyết cơ bản về khoa học quản trị kinh doanh có tính đến các điều kiện thực tiễn của Việt Nam nhằm cùng với các môn học bổ trợ khác trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cần thiết để sau khi tốt nghiệp họ có thể thực hiện các hoạt động quản trị trong doanh nghiệp.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
6	Toán kinh tế	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về ma trận. Định thức và hệ phương trình tuyến tính. Hàm số, tính liên tục, tính khả vi, đạo hàm, nguyên hàm, tích phân và ứng dụng.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
7	Thực tế chuyên môn 1	Học phần giúp sinh viên định hướng, làm quen và học hỏi những kinh nghiệm trong công việc. Hình thành ý thức nghề nghiệp, nâng cao lòng yêu nghề và ứng xử văn hóa trong ngành Marketing. Áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế.	1	Học kỳ 2	- GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN KHÓA 6					
1	Kinh tế học	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về về kinh tế học và nền kinh tế: Cung - cầu và thị trường hàng hoá; Lý thuyết về sự lựa chọn của người tiêu dùng và của doanh nghiệp; Thị trường; Một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô; Tổng cung - tổng cầu của nền kinh tế và các chính sách kinh tế vĩ mô; Tiền tệ - thất nghiệp - lạm phát – thương mại quốc tế.	4	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Marketing căn bản	Học phần trang bị các kiến thức tổng thể về marketing cho sinh viên ngành quản trị khách sạn và trang bị cho sinh viên những kỹ năng phân tích thị trường.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
3	Kinh tế du lịch	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về thị trường du lịch; Giúp sinh viên hiểu rõ dịch vụ du lịch: cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, lao động trong du lịch và chất lượng dịch vụ du lịch. Bên cạnh đó, giúp sinh viên nắm được cách thức phân tích	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tình hình tài chính và hiệu quả kinh tế trong doanh nghiệp du lịch khách sạn.			
4	An ninh an toàn trong khách sạn	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về an ninh – an toàn trong khách sạn như: kiểm soát người ra/vào khách sạn, kiểm soát thiết bị ra/vào khách sạn, kỹ năng kiểm soát chìa khóa, kiểm tra tư trang nhân viên, kiểm tra thẻ ra vào khách sạn.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
5	Thống kê ứng dụng trong kinh doanh	Học phần giới thiệu đến người học những khái niệm cơ bản thường dùng trong thống kê; những phương pháp thống kê và quá trình nghiên cứu thống kê, cách thức sử dụng một số công cụ thống kê. Qua đó, người học có thể hiểu và áp dụng trong chuyên ngành học.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
6	Quản trị buồng phòng	Học phần nhằm cung cấp các kiến thức tầm quan trọng của bộ phận buồng và nhân viên buồng phòng. Nắm được cách thức tổ chức các hoạt động tác nghiệp trong bộ phận buồng. Hiểu rõ các quy trình tổ chức, hoạt động tác nghiệp trong các khu vực khách lưu trú, khu vực công cộng và bộ phận giặt là.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
7	Nghiệp vụ buồng	Trang bị cho Sinh viên những kỹ năng quan trọng trong nghề nghiệp: kỹ năng vệ sinh phòng khách, các kỹ năng phục vụ khách lưu trú, kỹ năng giao tiếp với khách, giải quyết và xử lý tình huống cụ thể trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá: 80%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Văn hóa ẩm thực	<p>Học phần nghiên cứu các vấn đề về văn hóa, ẩm thực và văn hóa ẩm thực, các yếu tố ảnh hưởng đến tập quán và khẩu vị ăn uống; nghiên cứu tập quán và khẩu vị ăn uống theo tôn giáo: đạo Phật, đạo Hồi, đạo Hindu, đạo Cơ Đốc, đạo Do Thái; nghiên cứu tập quán và khẩu vị ăn uống một số nước Châu Á, và khu vực Âu - Mỹ; Từ đó giúp sinh viên có hiểu biết đúng đắn về văn hóa ẩm thực và vận dụng thành thạo, chuẩn xác những kiến thức đã học vào thực tế phục vụ khách trong khách sạn – nhà hàng.</p>	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
9	Quan hệ công chúng và truyền thông	<p>Học phần đề cập đến những nội dung, quy trình và công cụ chính được sử dụng trong lĩnh vực quan hệ công chúng. Nội dung của môn học bao gồm: quan hệ công chúng và vai trò của nó trong hoạt động của doanh nghiệp; quy trình hoạch định chương trình quan hệ công chúng các công cụ thực thi chính của quan hệ công chúng; đánh giá hiệu quả chương trình quan hệ công chúng. Ngoài ra, môn học còn đi tìm hiểu các hoạt động quan hệ công chúng cụ thể trong doanh nghiệp và những yêu cầu đối với người làm quan hệ công chúng</p>	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	Tiếng Anh chuyên ngành Khách sạn 1	Học phần cung cấp kiến thức và tạo cơ hội cho sinh viên rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ thông qua việc thực hành các nghiệp vụ liên quan đến bộ phận lễ tân trong khách sạn như: nhận đặt phòng qua điện thoại, giải quyết yêu cầu/phàn nàn của khách, cho khách nhận phòng/trả phòng, xử lý việc thanh toán hóa đơn lưu trú.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Vấn đáp)
11	Thực tế chuyên môn 2	Học phần giúp sinh viên định hướng, làm quen và học hỏi những kinh nghiệm trong nghề buồng. Hình thành ý thức nghề nghiệp, nâng cao lòng yêu nghề và ứng xử văn hóa trong ngành Khách sạn. Áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế.	1	Học kỳ 2	- GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN KHÓA 7					
1	Nhập môn kinh doanh khách sạn	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về ngành khách sạn, vai trò và môi trường của ngành kinh doanh khách sạn; các quy luật, các nguyên tắc, phương pháp và công cụ trong quản trị kinh doanh khách sạn; các chức năng quản trị kinh doanh khách sạn.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Kỹ năng giao tiếp	Học phần cung cấp các kiến thức về: hoạt động giao tiếp, nghi thức giao tiếp; Kỹ năng giao tiếp ứng xử trong cuộc sống hàng ngày, kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động kinh doanh lưu trú. Học phần định hướng giải quyết các bài tập tình huống và rèn luyện các kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động bán hàng, chăm sóc khách hàng.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Quản trị học	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về quản trị như: khái niệm và bản chất của quản trị; Nhà quản trị; Môi trường quản trị; Các lý thuyết quản trị; Các mô hình và khái niệm cơ bản được các nhà quản trị trong tổ chức sử dụng để đưa ra các quyết định. Bốn chức năng quản trị cơ bản: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
4	Quản trị ẩm thực	Quản trị ẩm thực trang bị những kiến thức cơ bản về dịch vụ ăn uống; quản trị doanh thu và kiểm soát chi phí; các nguyên tắc, tiêu chuẩn và quy trình phục vụ; tổ chức và quản lý bếp. Bên cạnh đó, học phần cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng đánh giá và phân tích tài chính; kỹ năng phục vụ khách, tính giá bán, lãi gộp món ăn, đồ uống; kỹ năng sắp xếp nguyên liệu, trang thiết bị tại bếp và định lượng món ăn.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
5	Nghiệp vụ bàn bar	Trang bị cho Sinh viên những kỹ năng quan trọng trong nghề nghiệp: cách vệ sinh trang thiết bị, công tác chuẩn bị phục vụ của nhân viên; gấp khăn ăn theo tiêu chuẩn; cách trải và thay khăn bàn; đặt bàn ăn; cách lấy order, phục vụ thức ăn, thu dọn dụng cụ, ...; cách pha chế các công thức cocktail quốc tế; cách thức phục vụ rượu trong thực đơn.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá: 80%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Thực tế 1	Học phần giúp Sinh viên định hướng, làm quen và học hỏi những kinh nghiệm trong công việc; Hình thành ý thức nghề nghiệp, nâng cao lòng yêu nghề và ứng xử văn hóa trong ngành khách sạn; Áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế.	2	Học kỳ 2	- GVHD đánh giá: 40% - Báo cáo thực tế: 60%
7	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp tiến hành một nghiên cứu một cách có hệ thống và mang tính khoa học. Hướng dẫn sinh viên về các bước thực hiện một nghiên cứu, từ đặt vấn đề, tổng quan tài liệu, thu thập thông tin, cho đến hoàn thành và báo cáo kết quả nghiên cứu.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ KINH DOANH (NHÀ HÀNG VÀ DỊCH VỤ ĂN UỐNG) KHÓA 7					
1	Nhập môn ngành kinh doanh nhà hàng	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về các loại hình cơ sở lưu trú trong du lịch; nhà hàng, kinh doanh nhà hàng và những đặc điểm của kinh doanh nhà hàng, Học phần giúp sinh viên biết được các khái niệm và cách phân loại cơ sở vật chất kỹ thuật của nhà hàng; hiểu rõ bộ máy tổ chức lao động trong nhà hàng và quy trình tuyển chọn nhân lực trong nhà hàng, cách tổ chức hoạt động kinh doanh ăn uống trong nhà hàng.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
2	Kỹ năng giao tiếp	Học phần cung cấp các kiến thức về: hoạt động giao tiếp, nghi thức giao tiếp; Kỹ năng giao tiếp ứng xử trong cuộc sống hàng ngày, kỹ	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động kinh doanh lưu trú. Học phần định hướng giải quyết các bài tập tình huống và rèn luyện các kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động bán hàng, chăm sóc khách hàng.			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
3	Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm	Học phần cung cấp các kiến thức về dinh dưỡng trong kinh doanh ăn uống; vai trò và tầm quan trọng của vệ sinh an toàn thực phẩm trong kinh doanh nhà hàng. Học phần cũng cung cấp những nội dung cơ bản về phương pháp cụ thể bảo quản, cung cấp chế biến dưỡng chất trong thực đơn để tổ chức kinh doanh nhà hàng.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
4	Văn hóa ẩm thực	Học phần cung cấp các những hiểu biết cơ bản về Văn hoá và nghệ thuật ẩm thực Việt Nam và so sánh với các nước khác; nắm vững các cơ cấu và tính chất bữa ăn, không gian, thời gian, phong cách ăn uống truyền thống của người Việt Nam; xu thế biến đổi văn hóa ẩm thực của người Việt Nam trong thời kỳ hội nhập và phát triển.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
5	Tâm lý khách hàng	Học phần cung cấp những kiến thức, kỹ năng căn bản trong việc nắm bắt tâm lý của khách hàng nói chung và khách du lịch nói riêng, từ đó vận dụng những kiến thức đã học trong công việc, đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng thông qua tâm lý của họ.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Kỹ thuật cắt tỉa và trang trí món ăn	Trang bị cho Sinh viên những kỹ năng quan trọng trong nghề nghiệp: Tỉa hoa dạng bông từ các loại quả; Tỉa hoa từ các loại củ; Làm bình hoa từ rau quả; Trang trí đĩa thức ăn bằng rau quả; Tạo hình các con giống từ trứng gà, củ, quả; Tỉa hoa dạng khối từ loại củ, quả.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Thực hành)
7	Văn hóa doanh nghiệp	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hoá, văn hoá kinh doanh, và việc vận dụng những kiến thức đó trong xây dựng và phát triển văn hoá doanh nghiệp.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
8	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp tiến hành một nghiên cứu một cách có hệ thống và mang tính khoa học. Hướng dẫn sinh viên về các bước thực hiện một nghiên cứu, từ đặt vấn đề, tổng quan tài liệu, thu thập thông tin, cho đến hoàn thành và báo cáo kết quả nghiên cứu.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50% (Viết)
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH KHÓA 4					
1	Quản trị nguồn nhân lực	Môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm về quản trị nguồn nhân lực, các lý thuyết nền tảng như thuyết X, thuyết Y, thuyết Z... cũng như chức năng, hoạt động của quản trị nguồn nhân	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lực trong tổ chức. Trên cơ sở đó, nhà quản trị có thể phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực, tuyển dụng nguồn nhân lực, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, duy trì nguồn nhân lực trong tổ chức.			<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
2	Quản trị chất lượng dịch vụ	<p>Học phần này cung cấp cho sinh viên một cái nhìn tổng quan về quản trị chất lượng dịch vụ du lịch, giúp sinh viên có thể hiểu được một số khái niệm liên quan, vai trò của dịch vụ trong nền kinh tế, nhất là nền công nghiệp không khói, cũng như các đặc điểm cơ bản của dịch vụ du lịch.</p> <p>Học phần này cũng giúp sinh viên hiểu biết về chất lượng trong dịch vụ, các mô hình sai biệt trong chất lượng dịch vụ, cũng như các tiêu chí đánh giá chất lượng và phương pháp đo lường chất lượng dịch vụ, các hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ và một số cách thực hiện chất lượng trong dịch vụ.</p>	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
3	Khởi sự kinh doanh	Môn học cung cấp cho Sinh viên những kiến thức cơ bản về khởi sự kinh doanh; Các yếu tố nền tảng, yêu cầu và kỹ năng cần thiết của doanh nhân. Hình thành ý tưởng và lập kế hoạch khởi sự kinh doanh; Lựa chọn hình thức khởi sự và tạo lập doanh nghiệp; triển khai hoạt động và từng bước xây dựng hệ thống kinh doanh hiệu quả. Ngoài ra môn học còn trang bị trách nhiệm, cách thức nhận diện và quản trị rủi ro của các nhà khởi sự kinh doanh.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Tiếng Anh chuyên ngành 3	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Anh về Tỉnh Khánh Hòa, thành phố Nha Trang và các điểm du lịch trong thành phố như sau; Tháp bà Ponaga và lễ hội Tháp bà; Tháp bà Ponaga: Chùa Long Sơn và Lễ Vu Lan; Viện Hải Dương Học, hòn chồng và nhà thờ chánh tòa; Vịnh Nha Trang (hòn tằm, hòn Mun, đảo trí nguyên); Khu du lịch đầm Nha Phu (hòn Thị, hòn lao, suối hoa lan); Vịnh Vân Phong và bãi biển Đại Lãnh; Bán đảo Cam Ranh và Vịnh Cam Ranh, các khu vui chơi giải trí và chăm sóc sức khỏe: Vinpearl Land, suối khoáng nóng Tháp Bà.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
5	Thực tập tốt nghiệp	Hoàn thành các học phần bắt buộc từ học kỳ I – học kỳ VII. Thực tập tốt nghiệp của sinh viên (10 tuần) ở các doanh nghiệp lưu trú hoặc cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các công ty, đại lý lữ hành. Kết thúc thực tập, sinh viên phải làm báo cáo thực tập tốt nghiệp.	8	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập hội đồng đánh giá hoạt động thực tập tốt nghiệp theo quy chế
6	Khóa luận tốt nghiệp	Sinh viên <u>đạt kết quả</u> học tập từ loại Khá trở lên ($\text{ĐTBHT} \geq 7,00$). Sau khi hoàn thành chương trình khóa học, sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp hoặc học 3 học phần (10 tín chỉ) để được xét công nhận tốt nghiệp.	10	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập hội đồng đánh giá Khóa luận tốt nghiệp theo quy chế
7	Quản trị hàng vận chuyển	Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về ngành công nghiệp vận chuyển: các khái niệm, lịch sử phát triển, vai trò và những đóng góp của ngành vận	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chuyển đổi với nền kinh tế; những hoạt động cơ bản của hãng vận chuyển du lịch; mối quan hệ cung - cầu trong vận chuyển đường hàng không; hoạt động marketing, đầu tư, tài chính trong vận chuyển đường hàng không; nghiên cứu các ngành vận chuyển khác phục vụ trong ngành du lịch.			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
8	Lãnh đạo	Môn học nhấn mạnh tới các kỹ năng lãnh đạo trong tổ chức, doanh nghiệp (DN) qua việc phát triển khả năng tự thích ứng và tự học hỏi. Môn học bao gồm lý thuyết về lãnh đạo và thực hành các kỹ năng lãnh đạo hiệu quả, các kỹ năng thích nghi, các kỹ năng sáng tạo, để làm chủ sự thay đổi. Môn học được thực hiện qua thảo luận tình huống, đóng kịch, làm bài tập và thuyết trình.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
9	Quản trị chiến lược	Học phần QTCL là học phần ngành cơ sở của ngành QTKD; bao gồm những kiến thức căn bản về những nguyên lý QTCL và sự vận dụng thực tiễn trong DN của nó như: những khái niệm cơ bản về chiến lược và QTCL, các giai đoạn phát triển của QTCL, mô hình nguyên lý QTCL của DN với mục tiêu dài hạn, bao gồm: hoạch định chiến lược; tổ chức thực thi chiến lược; đánh giá, kiểm soát và điều chỉnh, thay đổi chiến lược của DN dưới những điều kiện môi trường, thị trường và nguồn nhân lực xác định của DN.	4	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH KHÓA 5					
1	Tuyến điểm du lịch Việt Nam	Học phần tuyển điểm du lịch Việt Nam cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các khái niệm: tuyến điểm du lịch, tiêu chí xây dựng tuyến điểm du lịch, thông tin về một số tuyến điểm du lịch tiêu biểu các vùng du lịch tại Việt Nam. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng xây dựng lộ trình tham quan tại điểm du lịch, xây dựng lộ trình tham quan theo tuyến du lịch, lựa chọn thông tin để xây dựng nội dung thuyết minh về điểm du lịch.	4	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
2	Quản trị kinh doanh lữ hành	Môn học Quản trị kinh doanh lữ hành trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hoạt động kinh doanh lữ hành, giúp cho người học bước đầu hình thành những kỹ năng thiết lập, điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp lữ hành.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
3	Nghiệp vụ lễ tân	Học phần Nghiệp vụ lễ tân cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tổ chức hoạt động lễ tân khách sạn; Nắm vững các quy trình nghiệp vụ lễ tân cơ bản tại khách sạn. Hình thành các kỹ năng: Xây dựng tác phong nghề nghiệp của một nhân viên lễ tân; Vận dụng lý thuyết để thực hành một số kỹ năng cơ bản của một nhân viên lễ tân khách sạn; Hình thành kỹ năng giao tiếp ứng xử linh hoạt, tế nhị với khách hàng và khả năng quan sát tinh tế, nhạy bén trong công việc.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
4	Tiếng Anh chuyên ngành 1	Học phần cung cấp cho sinh viên kỹ năng giao tiếp bằng tiếng anh với khách hàng trong lĩnh vực khách sạn, nhà hàng bao gồm: Nhận và chuyển điện thoại cho khách; Nhận đặt phòng qua điện thoại – fax – email và hủy đặt phòng; Check - in; Giải quyết than phiền của khách; Check - out (thủ tục, tính tiền, giải thích hóa đơn); Nhận đặt bàn trực tiếp và qua điện thoại; Nhận gọi món ăn và đồ uống; Giải thích món ăn và trả lời than phiền; Thanh toán.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
5	Đại lý lữ hành	Học phần đề cập và nghiên cứu những nội dung chính như: cách hiểu về đại lý lữ hành; cách thức tổ chức, hoạt động của một đại lý lữ hành; hệ thống sản phẩm của một đại lý lữ hành và mô tả những công việc chính cũng như phẩm chất, năng lực của nhân viên đại lý lữ hành.	2	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
6	Tiếng Anh chuyên ngành 2	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng giao tiếp bằng tiếng anh với khách hàng trong lĩnh vực điều hành tour bao gồm: Tours Operators; Travel agencies; Quy trình tổ chức Tour; Nhận đặt tour và làm hợp đồng du lịch; Làm việc với các nhà cung cấp (khách sạn, nhà hàng); Làm việc với các nhà cung cấp (đặt vé, thuê xe); Giải quyết các thắc mắc, than phiền và chăm sóc khách hàng; Thực hành thiết kế Tour theo tuyến Đà Lạt.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
7	Thiết kế và điều hành tour	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng của công tác thiết kế và điều hành tour như: quy trình xây dựng chương trình du lịch, quy trình điều hành tour, mối quan hệ giữa	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các đơn vị cung ứng dịch vụ du lịch. Rèn luyện cho người học kỹ năng tổ chức và điều hành một chương trình du lịch.			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
8	Hướng dẫn du lịch	Học phần Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về: Những khái niệm cơ bản về nghề hướng dẫn viên du lịch, phương pháp hướng dẫn tham quan du lịch, phương pháp thuyết minh du lịch, các tình huống trong hoạt động hướng dẫn du lịch. Giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thuyết minh, hướng dẫn tham quan, tổ chức chương trình du lịch và xử lý các tình huống du lịch.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
9	Tổ chức sự kiện	Học phần Tổ chức sự kiện là học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức hội nghị - sự kiện và hoạt động tài trợ gắn liền với sự kiện. Thông qua những khâu nghiệp vụ cụ thể nhằm tạo cho sinh viên tăng cường nhận thức và kỹ năng tổ chức tại đơn vị nói chung, cũng như nâng cao khả năng tự hoạch định và sắp xếp công việc cho chính bản thân sinh viên.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
10	Du lịch bền vững	Học phần Du lịch bền vững cung cấp cho sinh viên: các khái niệm cơ bản về môi trường và các thành tố tạo nên môi trường du lịch; đi sâu vào tìm hiểu mối quan hệ giữa Du lịch và Môi trường cũng như hiện trạng và các giải pháp bảo vệ môi trường trong du lịch. Đồng thời, sinh viên cũng nắm được các mục tiêu	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong phát triển du lịch bền vững cũng như cách phát huy những giá trị tài nguyên nhằm đạt đến sự bền vững, có thái độ tích cực với môi trường nói chung và môi trường du lịch nói riêng để định hướng đúng cho hành động thực tiễn trong ngành du lịch.			
11	Thực tế bộ môn 3	Nội dung thực tế bộ môn qua nhiều tuyến điểm du lịch, các địa danh du lịch nổi tiếng ngoài tỉnh Khánh Hòa (các trung tâm du lịch, các di sản thế giới ở Việt Nam, các di tích văn hoá lịch sử - văn hóa, Danh lam thắng cảnh), từ đó bổ sung kiến thức thực tế về tuyến, điểm, về tài nguyên du lịch....Trong chuyến đi thực tế bộ môn, sinh viên vừa đóng vai trò là du khách vừa đóng vai trò là nhà tổ chức du lịch và đặc biệt là thực hành các kỹ năng của hướng dẫn viên du lịch. Sau chuyến đi từng sinh viên viết báo cáo thu hoạch về chuyến đi thực tế và được đánh giá chấm điểm như một học phần bắt buộc.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh trên xe: 25% - Ý thức kỷ luật chung: 25% - Báo cáo thực tế bộ môn: 50%
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH KHOÁ 6					
1	Quản trị kinh doanh lưu trú	Học phần quản trị kinh doanh lưu trú cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên ngành về quản trị và kinh doanh khách sạn. Nội dung chính trước tiên giới thiệu tổng quan về kinh doanh khách sạn; cơ sở vật chất và quy trình đầu tư xây dựng khách sạn. Thêm vào đó, sinh viên được cung cấp kiến thức về tổ chức bộ máy và quản trị nguồn nhân lực của khách sạn; tổ chức kinh doanh lưu trú và ăn uống của khách sạn. Đồng thời	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sinh viên được hệ thống lại những kiến thức về marketing và áp dụng trong lĩnh vực đặc thù là kinh doanh khách sạn. Ngoài ra sinh viên còn được trang bị những kiến thức cần thiết về quản lý chất lượng dịch vụ của khách sạn.			
2	Nghiệp vụ Buồng	Học phần trang bị các kiến thức tổng thể về vai trò và kỹ năng cần thiết của nhân viên làm việc trong bộ phận buồng; nắm được các trang thiết bị, tiện nghi và dụng cụ vệ sinh buồng; nắm được quy trình vệ sinh buồng, quy trình phục vụ khách lưu trú, một số các quy trình khác như: quy trình xử lý tài sản thất lạc của khách, quy trình phục vụ minibar; và được trang bị những kiến thức cơ bản để giải quyết những mâu thuẫn nội bộ, thắc mắc, phàn nàn của khách hàng,...	3	Học kỳ 1	- - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
3	Nguyên lý kế toán	Cung cấp những kiến thức kế toán cơ bản, làm nền tảng để nghiên cứu các môn như kế toán quản trị, quản trị tài chính. Hiểu biết được một cách căn bản quá trình kế toán trong doanh nghiệp, hiểu được tầm quan trọng của công tác kế toán trong doanh nghiệp.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
4	Thực tế bộ môn 2	Giúp sinh viên trải nghiệm và hiểu rõ hơn về môi trường hoạt động và làm việc trong khách sạn/resort cao cấp trong hoặc ngoài tỉnh Khánh Hòa; Giúp sinh viên tìm hiểu và học hỏi về các dịch vụ trong một khách sạn/resort; Cách thức tổ chức, quản lý các hoạt động, dịch vụ trong khách sạn/resort. Bên cạnh đó, tạo	1	Học kỳ 1	- Tham gia các hoạt động trước và trong chuyến thực tế: 25% - Tham gia học tập thực tế tại Khách sạn: 25%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		điều kiện cho sinh viên tham quan, trải nghiệm và tìm hiểu một cách cụ thể một số dịch vụ để nắm rõ cách thức tổ chức và hoạt động của ngành, nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng, lòng yêu nghề và ứng xử văn hóa trong du lịch.			- Báo cáo thực tế bộ môn: 50%
5	Thanh toán quốc tế (HP tự chọn)	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức về thị trường ngoại hối, tỷ giá hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh và phòng ngừa rủi ro ngoại hối, các phương tiện dùng trong thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
6	Phương pháp NCKH	Học phần trang bị kiến thức và kỹ năng liên quan đến việc hình thành mục tiêu, kỹ năng học tập và nghiên cứu ở bậc đại học nhằm giúp người học làm quen với các phương pháp, kỹ năng nghiên cứu, các giai đoạn từng loại hình nghiên cứu khác nhau để hình thành, phát triển khả năng hiểu và phân tích đánh giá một công trình nghiên cứu cụ thể.	2	Học kỳ 2	- - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
7	Quản trị nhà hàng	Quản trị ẩm thực là ngành học chuyên sâu về lĩnh vực quản lý khách sạn - nhà hàng về phương diện văn hóa ẩm thực với công việc cụ thể là quản lý các khâu về ẩm thực, yến tiệc, hội nghị, sự kiện,... Một nhà quản lý chuyên nghiệp cần có niềm đam mê khám phá những tinh túy của thế giới ẩm thực, sự khéo léo và gu thẩm mỹ độc đáo trong cách bài trí.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Marketing du lịch	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về lĩnh vực Marketing du lịch. Giúp sinh viên làm quen với các khái niệm, thuật ngữ chuyên môn, các chiến lược marketing hỗn hợp (chính sách sản phẩm, giá cả, phân phối và xúc tiến) trong du lịch. Hướng dẫn sinh viên vận dụng những kiến thức môn học nhằm đưa ra những chiến lược marketing phù hợp trong quá trình lập kế hoạch marketing cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên thực tế.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
9	Nghiệp vụ Bàn	Những kiến thức tổng quát về bộ phận nhà hàng và phục vụ bàn, các loại thức uống và các trang thiết bị phục vụ; Kỹ thuật và quy trình phục vụ bàn như: quy trình lấy order, quy trình phục vụ khách, quy trình thu dọn bàn,...; Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên nắm được một số yêu cầu cơ bản của người phục vụ nhà hàng, công tác vệ sinh thường thức,...; Các kỹ năng giao tiếp và xử lý tình huống trong quá trình phục vụ khách. Từ đó, giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng chuyên nghiệp để tổ chức và phục vụ các loại tiệc trong nhà hàng, khách sạn.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
10	Văn hóa doanh nghiệp (HP tự chọn)	Học phân đề cập và nghiên cứu những nội dung chính như: khái niệm văn hóa doanh nghiệp, các yếu tố cấu thành văn hóa doanh nghiệp, biểu hiện của văn hóa doanh nghiệp, cách thức xây dựng văn hóa doanh nghiệp và văn hóa trong các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trên cơ sở tiếp cận từ lý luận đến thực tiễn	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thông qua các bài đọc minh họa về những doanh nghiệp đã xây dựng văn hóa thành công.			
ĐẠI HỌC QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH KHÓA 7					
1	Nhập môn ngành Du lịch	Học phần Nhập môn ngành du lịch cung cấp cho sinh viên các thông tin về Khoa Du lịch, về các chuyên ngành đào tạo về du lịch nhằm giúp sinh viên nhanh chóng làm quen và hòa nhập với môi trường mới. Học phần còn trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về ngành du lịch, các điều kiện cho hoạt động du lịch phát triển, mối quan hệ giữa du lịch và các bên liên quan khác. Học phần giúp người học bước đầu hình thành những kỹ năng tổng hợp, phân tích, viết báo cáo và kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm... và định hình được nghề nghiệp của mình trong tương lai. Học phần là kiến thức nền tảng giúp sinh viên tiếp cận dễ dàng hơn các kiến thức thuộc các học phần khác của ngành và chuyên ngành.	4	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%
2	Chuyên đề du lịch Khánh Hòa	Học phần Chuyên đề du lịch Khánh Hòa cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về: tài nguyên du lịch, điều kiện và thực trạng phát triển du lịch tại tỉnh Khánh Hòa. Ngoài ra, sinh viên còn được tiếp cận những vấn đề liên quan đến chính sách, định hướng phát triển du lịch ở Khánh Hòa. Qua	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đó, sinh viên nắm bắt được bối cảnh phát triển du lịch của địa phương để làm việc tốt và hiệu quả sau khi tốt nghiệp.			
3	Quản trị học	Trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản để có thể lãnh đạo, quản lý một tổ chức kinh doanh hoặc các tổ chức trong các lĩnh vực khác.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%
4	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phân cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về văn hóa, văn hóa học và trên những hiểu biết căn bản đó học phần tiếp tục cung cấp cho sinh viên cái nhìn toàn diện về văn hoá Việt Nam: diễn trình lịch sử, phân vùng văn hóa,...các thành tố trong cấu trúc; nhằm giáo dục ý thức trân trọng, bảo tồn, phát huy, phát triển tinh hoa văn hóa dân tộc; thấm nhuần văn hóa dân tộc để giao lưu, hội nhập hiệu quả trong bối cảnh toàn cầu hoá như hiện nay.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%
5	Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp ứng xử trong Du lịch (HP tự chọn)	Học phân trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản về tâm lý học xã hội và tâm lý khách du lịch theo một số tiêu thức khác nhau, đồng thời trình bày những vấn đề lý luận về giao tiếp và ứng xử văn hóa, các hoạt động giao tiếp, đạo đức nghề nghiệp và tuyển chọn lao động trong du lịch. Từ đó, sinh viên nhận biết và giải thích được một số hành vi trong ứng xử với du khách, rèn luyện những kỹ năng giao tiếp và ứng xử du lịch nhằm vận dụng	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vào thực tiễn một cách hiệu quả nhất trong nghề nghiệp cũng như cuộc sống.			
6	Phong tục tập quán, lễ hội truyền thống Việt Nam (HP tự chọn)	Học phần Phong tục, tập quán, lễ hội VN cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hóa, phong tục, tập quán của người Việt. Giúp sinh viên hiểu được các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc cần được giữ gìn, từ đó phát huy tính tích cực của văn hóa truyền thống, đặc biệt là những phong tục lễ tết, lễ hội của người Việt đối với sự phát triển du lịch VN.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%
ĐẠI HỌC VIỆT NAM HỌC (HƯỚNG DẪN DU LỊCH) KHÓA 4					
1	Tuyến điểm du lịch 3	Trang bị cho người học các kiến thức về điều kiện tự nhiên, lịch sử - xã hội, tài nguyên du lịch, kết cấu hạ tầng và một số nhân tố khác ảnh hưởng đến việc phát triển du lịch, tổ chức các tuyến điểm du lịch của vùng Nam Bộ và vùng Đồng bằng sông cửu long. Đảm bảo kiến thức về các điểm du lịch và tuyến du lịch chính của vùng Nam Bộ và vùng ĐBSCL.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
2	Khởi sự kinh doanh	Môn học cung cấp cho Sinh viên những kiến thức cơ bản về khởi sự kinh doanh; Các yếu tố nền tảng, yêu cầu và kỹ năng cần thiết của doanh nhân. Hình thành ý tưởng và lập kế hoạch khởi sự kinh doanh; Lựa chọn hình thức khởi sự và tạo lập doanh nghiệp; triển khai hoạt động và từng bước xây dựng hệ thống kinh doanh	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hiệu quả. Ngoài ra môn học còn trang bị trách nhiệm, cách thức nhận diện và quản trị rủi ro của các nhà khởi sự kinh doanh.			- Thi cuối kỳ: 50%
3	Tiếng Anh chuyên ngành 3	Môn học tiếng anh chuyên ngành 3 (Tiếng Anh tuyển điểm Miền Nam) là một trong những môn học chuyên ngành đối với sinh viên bậc Đại học chuyên ngành Việt Nam Học. Môn học cung cấp cho sinh viên kỹ năng giao tiếp bằng tiếng anh với khách hàng trong việc dẫn khách đi tour tuyển miền Nam, nhằm trang bị các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh cần thiết để nâng cao tiêu chuẩn phục vụ khách quốc tế.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
	Đại lý lữ hành (HP tự chọn)	Học phân đề cập và nghiên cứu những nội dung chính như: cách hiểu về đại lý lữ hành; cách thức tổ chức, hoạt động của một đại lý lữ hành; hệ thống sản phẩm của một đại lý lữ hành và mô tả những công việc chính cũng như phẩm chất, năng lực của nhân viên đại lý lữ hành.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
5	Thực tế bộ môn 3	Sinh viên tham gia thực tế tuyển điểm du lịch tại các địa danh du lịch nổi tiếng ngoài tỉnh Khánh Hòa (đến với các trung tâm du lịch, các di sản thế giới ở Việt Nam, các di tích văn hoá lịch sử - văn hóa, Danh lam thắng cảnh), từ đó bổ sung kiến thức thực tế về tuyển, điểm, về tài nguyên du lịch....Trong chuyến đi thực tế bộ môn, sinh viên vừa đóng vai trò là du khách vừa đóng vai trò là nhà tổ chức du lịch và đặc biệt là thực hành các kỹ năng của hướng dẫn viên du lịch. Sau chuyến đi từng sinh viên viết báo	1	Học kỳ 1	- - Thuyết minh trên xe: 25% - Ý thức kỷ luật chung: 25% - Báo cáo thực tế bộ môn: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cáo thu hoạch về chuyến đi thực tế và được đánh giá chấm điểm như một học phần bắt buộc.			
6	Thực tập tốt nghiệp	Hoàn thành các học phần bắt buộc từ học kỳ I – học kỳ VII. Thực tập tốt nghiệp của sinh viên (10 tuần) ở các doanh nghiệp lữ hành hoặc tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, đại lý lữ hành. Kết thúc thực tập, sinh viên phải làm báo cáo thực tập tốt nghiệp.	8	Học kỳ 2	- Thành lập hội đồng đánh giá hoạt động thực tập tốt nghiệp theo quy chế
7	Khóa luận tốt nghiệp	Sinh viên <u>đạt kết quả</u> học tập từ loại Khá trở lên ($\text{ĐTBHT} \geq 7,00$). Sau khi hoàn thành chương trình khóa học, sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp hoặc học 3 học phần (10 tín chỉ) để được xét công nhận tốt nghiệp.	10	Học kỳ 2	- Thành lập hội đồng đánh giá Khóa luận tốt nghiệp theo quy chế
8	Quy hoạch phát triển du lịch (HP Thay thế KLTN)	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về nơi đến du lịch, lý luận về quy hoạch du lịch, nội dung trong quy hoạch du lịch quốc gia và vùng, các vấn đề cần cân nhắc trong quy hoạch phát triển du lịch, kết quả quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam. Qua đó, người học có cái nhìn tổng quan về quy hoạch du lịch và có thể tham gia vào nhóm quy hoạch du lịch trong tương lai.	4	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
9	Lễ tân ngoại giao (HP Thay thế KLTN)	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về công tác lễ tân trong ngoại giao, chủ yếu tập trung vào công tác lễ tân cấp nội bộ quốc gia là lễ tân kinh doanh nhằm phục vụ thiết thực cho công việc chuyên môn của sinh viên khi tốt nghiệp. Bên cạnh các bài giảng về kiến thức quan hệ quốc tế và lễ tân ngoại giao, sinh viên được vận dụng các kiến thức này để giải quyết các tình	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		huống trong đối ngoại và lên kế hoạch tổ chức một số hoạt động lễ tân liên quan đến công việc chuyên môn.			
10	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam (HP Thay thế KLTN)	Học phần cung cấp cơ sở lý luận về vấn đề chủng tộc, dân tộc và văn hóa tộc người. Giới thiệu khái quát về đặc điểm văn hóa các tộc người của Việt Nam. Phân tích đặc trưng văn hóa của các tộc người tiêu biểu trong các nhóm ngữ hệ. Cung cấp cho người học nắm được đặc điểm và xu hướng phát triển của các tộc người ở Việt Nam. Thông qua nghiên cứu học phần sẽ giúp sinh viên vận dụng những kiến thức được trang bị về Dân tộc học, về văn hóa các tộc người vào việc nghiên cứu và làm việc về lĩnh vực văn hóa.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
ĐẠI HỌC VIỆT NAM HỌC (HDDL) KHÓA 5					
1	Quản trị kinh doanh khách sạn – nhà hàng	Học phần Quản trị kinh doanh khách sạn – Nhà hàng trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản và chuyên sâu về mặt lý luận khoa học trong công tác quản trị kinh doanh khách sạn – nhà hàng, làm nền tảng cho việc điều hành toàn bộ hoạt động của một doanh nghiệp KS – NH. Đồng thời môn học cũng sẽ cung cấp những kỹ năng cụ thể, chuyên biệt của công tác, giúp sinh viên nắm bắt sâu sắc các vấn đề chủ yếu của kinh doanh KS – NH để vận dụng một cách có hiệu quả vào thực tế công việc sau này.	4	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
2	Văn hóa doanh nghiệp	Học phần đề cập và nghiên cứu những nội dung chính như: khái niệm văn hóa doanh nghiệp, các yếu tố cấu thành văn hóa doanh nghiệp, biểu hiện của văn hóa doanh nghiệp, cách thức xây dựng văn hóa doanh nghiệp và văn hóa trong các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trên cơ sở tiếp cận từ lý luận đến thực tiễn thông qua các bài đọc minh họa về những doanh nghiệp đã xây dựng văn hóa thành công. Từ đó giúp sinh viên có hiểu biết đúng đắn và có ý thức xây dựng văn hóa và hòa nhập với văn hóa nơi làm việc.	2	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
3	Tuyến điểm du lịch 2	Trang bị cho người học các kiến thức về điều kiện tự nhiên, lịch sử - xã hội, tài nguyên du lịch, kết cấu hạ tầng và một số nhân tố khác ảnh hưởng đến việc phát triển du lịch, tổ chức các tuyến điểm du lịch của Trung Bộ và Bắc Bộ. Đảm bảo kiến thức về các điểm du lịch và tuyến du lịch chính của Trung Bộ và Bắc Bộ.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
4	Marketing du lịch	Môn học này cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về lĩnh vực Marketing du lịch. Giúp sinh viên làm quen với các khái niệm, thuật ngữ chuyên môn, các chiến lược marketing hỗn hợp (chính sách sản phẩm, giá cả, phân phối và xúc tiến) trong du lịch. Hướng dẫn sinh viên vận dụng những kiến thức môn học nhằm đưa ra những chiến lược marketing phù hợp	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong quá trình lập kế hoạch marketing cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên thực tế.			
5	Tiếng Anh chuyên ngành 1	Môn học cung cấp cho sinh viên kỹ năng giao tiếp bằng tiếng anh với khách hàng trong việc giới thiệu khái quát tỉnh Khánh Hòa và dẫn khách đi tour quanh thành phố Nha Trang nhằm trang bị các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh cần thiết để nâng cao tiêu chuẩn phục vụ khách quốc tế.	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
6	Thiết kế và điều hành tour du lịch	Học phần tuyển điểm du lịch Việt Nam cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các khái niệm: tuyển điểm du lịch, tiêu chí xây dựng tuyển điểm du lịch, thông tin về một số tuyển điểm du lịch tiêu biểu các vùng du lịch tại Việt Nam. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng xây dựng lộ trình tham quan tại điểm du lịch, xây dựng lộ trình tham quan theo tuyến du lịch, lựa chọn thông tin để xây dựng nội dung thuyết minh về điểm du lịch, giới thiệu điểm du lịch.	4	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
7	Thủ tục xuất nhập cảnh và bảo hiểm DL	Học phần Thủ tục xuất nhập cảnh và bảo hiểm du lịch trang bị cho sinh viên kiến thức về các loại giấy tờ và thủ tục cần thiết khi xuất nhập cảnh, các quy định và thủ tục hải quan, các thủ tục tại sân bay quốc tế và những kiến thức chung về bảo hiểm và bảo hiểm du lịch, các loại bảo hiểm du lịch, nguyên tắc hoạt động, phạm vi bảo hiểm; những quy định trong bảo hiểm du lịch.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
8	Tổ chức sự kiện	Học phần Tổ chức sự kiện là học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức hội nghị - sự kiện và hoạt động tài trợ gắn liền với sự kiện. Thông qua những khâu nghiệp vụ cụ thể nhằm tạo cho sinh viên tăng cường nhận thức và kỹ năng tổ chức tại đơn vị nói chung, cũng như nâng cao khả năng tự hoạch định và sắp xếp công việc cho chính bản thân sinh viên.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
9	Du lịch bền vững	Học phần Du lịch bền vững cung cấp cho sinh viên: các khái niệm cơ bản về môi trường và các thành tố tạo nên môi trường du lịch; đi sâu vào tìm hiểu mối quan hệ giữa Du lịch và Môi trường cũng như hiện trạng và các giải pháp bảo vệ môi trường trong du lịch. Đồng thời, sinh viên cũng nắm được các mục tiêu trong phát triển du lịch bền vững cũng như cách phát huy những giá trị tài nguyên nhằm đạt đến sự bền vững, có thái độ tích cực với môi trường nói chung và môi trường du lịch nói riêng để định hướng đúng cho hành động thực tiễn trong ngành du lịch.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
10	Tiếng Anh chuyên ngành 2	Môn học cung cấp cho sinh viên kỹ năng giao tiếp bằng tiếng anh thuộc tuyến điểm miền Trung và miền Bắc với khách hàng trong lĩnh vực hướng dẫn du lịch, dịch vụ du lịch quan trọng trong ngành học, nhằm trang bị các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh cần thiết để nâng cao tiêu chuẩn phục vụ khách quốc tế.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
11	Thực tế bộ môn 2	Sinh viên tham gia thực tế tuyến điểm du lịch tại các địa danh du lịch nổi tiếng ngoài tỉnh Khánh Hòa (các trung tâm du lịch, các di sản thế giới ở Việt Nam, các di tích văn hoá lịch sử - văn hóa, Danh lam thắng cảnh), từ đó bổ sung kiến thức thực tế về tuyến, điểm, về tài nguyên du lịch....Trong chuyến đi thực tế bộ môn, sinh viên vừa đóng vai trò là du khách vừa đóng vai trò là nhà tổ chức du lịch và đặc biệt là thực hành các kỹ năng của hướng dẫn viên du lịch. Sau chuyến đi từng sinh viên viết báo cáo thu hoạch về chuyến đi thực tế và được đánh giá chấm điểm như một học phần bắt buộc.	1	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh trên xe: 25% - Ý thức kỷ luật chung: 25% - Báo cáo thực tế bộ môn: 50%
12	Quan hệ công chúng và truyền thông sự kiện	Môn học đề cập đến những nội dung, quy trình và công cụ chính được sử dụng trong lĩnh vực PR. Nội dung của môn học bao gồm: PR và vai trò của nó trong hoạt động của doanh nghiệp; quy trình hoạch định chương trình PR; các công cụ thực thi chính của PR; đánh giá hiệu quả chương trình PR. Ngoài ra, môn học còn đi tìm hiểu các hoạt động PR cụ thể trong doanh nghiệp và những yêu cầu đối với người làm PR	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
ĐẠI HỌC VIỆT NAM HỌC (HDDL) KHÓA 6					
1	Tuyến điểm du lịch 1	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các khái niệm về tuyến điểm du lịch, tiêu chí xây dựng tuyến điểm du lịch, thông tin về một số tuyến điểm du lịch Nam trung bộ và Tây nguyên. Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng cơ bản về xây	3	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		dựng lộ trình tham quan tại điểm du lịch, xây dựng lộ trình tham quan theo tuyến du lịch.			- Thi cuối kỳ: 50%
2	Kỹ năng hoạt náo trong du lịch	Sau khi học xong học phần sinh viên biết cách vận dụng được kiến thức đã học vào việc tổ chức các chương trình tổ chức giao lưu trong du lịch; tổ chức hoạt náo tại các môi trường cụ thể và biết cách tổ chức Teambuilding.	3	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
3	Tâm lý khách du lịch	Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên có kiến thức về tâm lý con người nói chung và tâm lý khách du lịch nói riêng. Vận dụng hiệu quả vào quá trình giao tiếp với khách du lịch. Vận dụng hiệu quả vào hoạt động bán hàng và chăm sóc khách hàng.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
4	Thống kê du lịch (Môn tự chọn)	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về nội dung và phương pháp tính các chỉ tiêu thống kê phản ánh toàn bộ quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần cung cấp cho người học kỹ năng tính toán và phân tích hệ thống chỉ tiêu thống kê trong doanh nghiệp, nhằm phục vụ cho quá trình quản lý doanh nghiệp.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
5	Văn hóa ẩm thực Việt Nam	Học phần Văn hóa ẩm thực Việt Nam cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý thuyết các vấn đề về văn hóa ẩm thực như: vấn đề về văn hóa, ẩm thực, văn hóa ẩm thực biểu hiện, tập quán	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và khẩu vị ăn uống trong từng cách thức ăn uống từ xưa đến nay, khuynh hướng văn hóa ẩm thực trong thời kỳ hội nhập ngày nay, quan niệm về ăn uống, các đặc điểm tạo nên ẩm thực đặc trưng của các vùng miền Việt Nam.			- Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
6	Quản trị kinh doanh lữ hành	Môn học Quản trị kinh doanh lý hành trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về hoạt động kinh doanh lý hành, giúp cho người học bước đầu hình thành những kỹ năng thiết lập, điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp lý hành.	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
7	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	Học phần Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về: Những khái niệm cơ bản về nghề hướng dẫn viên du lịch, phương pháp hướng dẫn tham quan du lịch, phương pháp thuyết minh du lịch, các tình huống trong hoạt động hướng dẫn du lịch. Giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thuyết minh, hướng dẫn tham quan, tổ chức chương trình du lịch và xử lý các tình huống du lịch.	4	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
8	Tiền tệ và thanh toán quốc tế	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức về thị trường ngoại hối, tỷ giá hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh và phòng ngừa rủi ro ngoại hối, các phương tiện dùng trong thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế.	2	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Thực tế bộ môn 1	Sinh viên được đi tham quan thực tế qua nhiều <u>tuyến</u> điểm du lịch, các địa danh du lịch nổi tiếng ngoài tỉnh Khánh Hòa (tuyến Đà Lạt - Tây Nguyên), từ đó bổ sung kiến thức thực tế về tuyến, điểm, về tài nguyên du lịch....Trong chuyến đi thực tế bộ môn, sinh viên vừa đóng vai trò là du khách vừa đóng vai trò là nhà tổ chức du lịch và đặc biệt là thực hành các kỹ năng của hướng dẫn viên du lịch. Sau chuyến thực tế, sinh viên phải viết báo cáo thu hoạch về chuyến đi và được đánh giá như một học phần bắt buộc.	1	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh trên xe: 25% - Ý thức kỷ luật chung: 25% - Báo cáo thực tế bộ môn: 50%
10	Kỹ năng giao tiếp trong du lịch (HP tự chọn)	Học phần Kỹ năng giao tiếp trong du lịch cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về: Một số vấn đề khái quát về hoạt động giao tiếp, một số nghi thức giao tiếp cơ bản; Kỹ năng giao tiếp ứng xử trong cuộc sống hàng ngày, kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động kinh doanh du lịch và một số tập quán giao tiếp theo tôn giáo và lãnh thổ tiêu biểu trên thế giới. Ngoài ra, học phần còn định hướng giải quyết các bài tập tình huống và rèn luyện các kỹ năng giao tiếp ứng xử trong hoạt động du lịch.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 20% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 30% - Thi cuối kỳ: 50%
ĐẠI HỌC VIỆT NAM HỌC (HDDL) KHÓA 7					
1	Nhập môn ngành Du lịch	Học phần Nhập môn ngành du lịch cung cấp cho sinh viên các thông tin về Khoa Du lịch, về các chuyên ngành đào tạo về du lịch nhằm giúp sinh viên nhanh chóng làm quen và hòa nhập với môi trường mới. Học phần còn trang bị cho người học những	4	Học kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kiến thức cơ bản về ngành du lịch, các điều kiện cho hoạt động du lịch phát triển, mối quan hệ giữa du lịch và các bên liên quan khác. Học phần giúp người học bước đầu hình thành những kỹ năng tổng hợp, phân tích, viết báo cáo và kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm... và định hình được nghề nghiệp của mình trong tương lai. Học phần là kiến thức nền tảng giúp sinh viên tiếp cận dễ dàng hơn các kiến thức thuộc các học phần khác của ngành và chuyên ngành.			- Thi cuối kỳ: 50%
2	Phong tục tập quán, lễ hội truyền thống Việt Nam (HP tự chọn)	Học phần Phong tục, tập quán, lễ hội VN cung cấp những kiến thức cơ bản về văn hóa, phong tục, tập quán của người Việt. Giúp sinh viên hiểu được các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc cần được giữ gìn, từ đó phát huy tính tích cực của văn hóa truyền thống, đặc biệt là những phong tục lễ tết, lễ hội của người Việt đối với sự phát triển du lịch VN.	2	Học kỳ 1	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%
3	Chuyên đề du lịch Khánh Hòa	Học phần Chuyên đề du lịch Khánh Hòa cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về: tài nguyên du lịch, điều kiện và thực trạng phát triển du lịch tại tỉnh Khánh Hòa. Ngoài ra, sinh viên còn được tiếp cận những vấn đề liên quan đến chính sách, định hướng phát triển du lịch ở Khánh Hòa. Qua đó, sinh viên nắm bắt được bối cảnh phát triển du lịch của địa	3	Học kỳ 2	- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phương để làm việc tốt và hiệu quả sau khi tốt nghiệp.			
4	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát, những khái niệm chung nhất về văn hoá học và văn hoá Việt Nam, về hệ thống các thành tố (tức lĩnh vực văn hoá), các vùng văn hoá Việt Nam cùng những quy luật và đặc trưng phát triển của văn hoá Việt Nam trong bối cảnh văn hoá Việt Nam hiện đại. Học phần giúp người học bước đầu hình thành những kỹ năng tổng hợp, phân tích, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm... Học phần là kiến thức nền tảng giúp sinh viên tiếp cận dễ dàng hơn các kiến thức thuộc các học phần khác của ngành và chuyên ngành.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%
5	Tiến trình lịch sử Việt Nam	Tiến trình lịch sử Việt Nam là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Việt Nam học (Hướng dẫn du lịch). Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hệ thống về tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến nay: sự thay thế, phát triển kế tiếp của các thời kỳ lịch sử, các chế độ chính trị; những thành tựu kinh tế, văn hóa, xã hội; lịch sử đấu tranh giành độc lập dân tộc và những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.	3	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Thực tế bộ môn 1	Thực tế bộ môn qua nhiều tuyến điểm du lịch, các địa danh du lịch nổi tiếng thuộc tỉnh Khánh Hòa, từ đó bổ sung kiến thức thực tế về tuyến, điểm, về tài nguyên du lịch....Trong chuyến đi thực tế bộ môn, sinh viên vừa đóng vai trò là du khách vừa đóng vai trò là nhà tổ chức du lịch và đặc biệt là thực hành các kỹ năng của hướng dẫn viên du lịch. Sau chuyến đi từng sinh viên viết báo cáo thu hoạch về chuyến đi thực tế và được đánh giá chấm điểm như một học phần bắt buộc.	1	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hoạt động trước và trong chuyến thực tế: 25% - Hoạt động thu thập thông tin về doanh nghiệp lữ hành: 25% - Báo cáo thực tế bộ môn: 50%
7	Kỹ năng mềm (HP tự chọn)	Học phần Kỹ năng mềm cung cấp những kiến thức cơ bản về khái niệm và vai trò của các kỹ năng mềm cần thiết. Giới thiệu về các kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng thích ứng nhằm áp dụng trong môi trường học tập và phát triển nghề nghiệp trong tương lai. Trên cơ sở lý thuyết, sinh viên hiểu được các bước, quy trình thực hiện và những lưu ý khi thực hiện các kỹ năng trong hoàn cảnh nhất định. Từ đó, sinh viên biết vận dụng giải quyết các bài tập tình huống theo chủ đề. Bên cạnh đó, học phần còn giúp người học rèn luyện tư duy, chủ động, linh hoạt trong áp dụng kỹ năng đồng thời hướng người học có thái độ phẩm chất tốt trong học tập và hướng nghiệp.	2	Học kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá thường xuyên: 10% - Kiểm tra đánh giá định kỳ: 40% - Thi cuối kỳ: 50%

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do đơn vị tổ chức biên soạn năm học 2021 - 2022

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Nghiệp vụ Thiết kế và Điều hành tour	10/2021	457/QĐ-ĐHKH
2	Quản trị thương hiệu	10/2021	952/QĐ-ĐHKH
3	Quản trị tài chính doanh nghiệp	11/2021	952/QĐ-ĐHKH
4	Quản trị chiến lược	3/2022	564/QĐ-ĐHKH

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp năm học 2021 – 2022

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Đại học	Nghiên cứu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến các khách sạn 5 sao tại Nha Trang	Lê Phạm Ngân Giang SV ngành QTDVDL&LH K3C	Th.S Lại Cẩm Chiêu	Đề tài đã hệ thống hóa các khái niệm liên quan đến cơ sở lưu trú 5 sao; xác định được ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến hoạt động du lịch tại Nha Trang; nhận định ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến các khách sạn 5 sao tại Nha Trang. Từ đó, đề tài đưa ra các giải pháp để khắc phục những ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến các khách sạn 5 sao tại Nha Trang, đồng thời đề xuất các kiến nghị phù hợp với thực trạng hoạt động của các khách sạn 5 sao nói riêng và du lịch địa phương nói chung nhằm tăng cường các hoạt động xúc tiến quảng bá, phát triển thị trường du lịch Nha Trang; góp phần cải thiện những hạn chế do tác động của đại dịch.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
2	Đại học	Tìm hiểu về việc sử dụng trí tuệ nhân tạo tại khu du lịch Vinpearl Nha Trang	Nguyễn Lê Da Linh SV ngành QTDVDL&LH K3D	TS. Đoàn Anh Tú	Khóa luận nghiên cứu về trí tuệ nhân tạo, các ứng dụng trí tuệ nhân tạo hiện có trong du lịch. Khóa luận đã khảo sát, đánh giá cảm nhận của du khách khi sử dụng các ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại Khu du lịch Vinpearl Nha Trang. Đặc biệt, khóa luận đã nêu lên được những giải pháp để đẩy mạnh sử dụng trí tuệ nhân tạo tại Khu du lịch Vinpearl nhằm phục vụ du khách trong thời gian sắp tới.
3	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân tại khách sạn Inter Continental Nha Trang	Lê Thị Kim Ngọc SV ngành QTKD(KS-NH) K45A	NCS.ThS Phí Hải Long	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về chất lượng phục vụ, phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân khách sạn InterContinental Nha Trang.

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Phan Phiến